

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 575/TB-TCHC

Hà Nội, ngày 07 tháng 07 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc đánh giá năng lực ngoại ngữ và báo cáo khoa học tổng quan của ứng viên xét chức danh giáo sư, phó giáo sư tại Hội đồng Giáo sư cơ sở Học viện Quản lý giáo dục

Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư;

Căn cứ Thông tư số 04/2019/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Giáo sư nhà nước, các Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành và Hội đồng Giáo sư cơ sở; Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Giáo sư nhà nước, các Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành và Hội đồng Giáo sư cơ sở ban hành kèm theo Thông tư số 04/2019/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 22/HĐGSNN ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng Giáo sư Nhà nước về việc xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư năm 2025,

Căn cứ Công văn số 95/HĐGSNN ngày 04/11/2021 của Hội đồng giáo sư nhà nước ngày 04/11/2021 về việc đánh giá năng lực ngoại ngữ ứng viên, công khai và báo cáo kết quả xét.

Học viện Quản lý giáo dục thông báo về việc đánh giá năng lực ngoại ngữ và báo cáo khoa học tổng quan của các ứng viên xét chức danh giáo sư, phó giáo sư năm



2025 như sau:

1. Đánh giá năng lực ngoại ngữ

1.1. Đánh giá khả năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ phục vụ công tác chuyên môn được xác định theo một các trường hợp được ghi tại Khoản 5, Điều 2 Quyết định 37/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

“Sử dụng thành thạo ngoại ngữ phục vụ công tác chuyên môn” được xác định theo một trong các trường hợp sau đây (cho cùng một ngoại ngữ):

a) *Đọc hiểu được bài báo và các tài liệu chuyên môn; viết được các bài cáo chuyên môn; trình bày, thảo luận (nghe, nói) chuyên môn bằng ngoại ngữ.*

b) *Đã học tập, nghiên cứu toàn thời gian ở nước ngoài và được cấp bằng đại học, bằng thạc sĩ hoặc bằng tiến sĩ của cơ sở giáo dục nước ngoài.*

c) *Đang giảng dạy một môn chuyên môn bằng ngoại ngữ*

d) *Đã tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài và được cấp bằng cử nhân ngôn ngữ nước ngoài*

đ) *Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.”*

1.2. Đánh giá khả năng giao tiếp được bằng Tiếng Anh dựa theo Khoản 6, Điều 2 Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (“Giao tiếp được bằng tiếng Anh” là diễn đạt được những điều muốn trình bày cho người khác hiểu và hiểu được người khác nói bằng tiếng Anh những thông tin chung về chuyên môn và giao tiếp thông thường) và được cụ thể hóa bởi các tiêu chí sau đây:

a) Tiêu chí đánh giá

– Đối với khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh: được đánh giá theo các tiêu chí sau: Phản hồi và tính trôi chảy; Phát âm. Mỗi tiêu chí được đánh giá theo thang điểm từ 0 đến 10. Điểm đánh giá cuối cùng là điểm trung bình theo thang điểm 10 của tất cả các tiêu chí.

– Đối với khả năng sử dụng tiếng Anh phục vụ công tác chuyên môn: được đánh

giá theo các tiêu chí sau: Độ trôi chảy và tính mạch lạc; Sử dụng từ vựng chuyên môn; Phát âm. Mỗi tiêu chí được đánh giá theo thang điểm từ 0 đến 10. Điểm đánh giá cuối cùng là điểm trung bình theo thang điểm 10 của tất cả các tiêu chí.

b) Cách tính điểm:

Mỗi thành viên trong Tổ thẩm định chấm điểm theo từng tiêu chí (được ghi cụ thể hóa tại Phiếu đánh giá). Điểm của ứng viên (điểm cuối cùng) là trung bình cộng điểm của tất cả các thành viên trong Tổ thẩm định. Ứng viên được đánh giá là đạt yêu cầu nếu điểm cuối cùng của ứng viên đạt từ 5,0 điểm trở lên (làm tròn đến một chữ số thập phân). Tiêu chí đánh giá và thang điểm chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

1.3. Thời gian, địa điểm: 15h00, Thứ Năm, Ngày 10/7/2025 tại Phòng họp A – Nhà A1, Học viện Quản lý giáo dục.

2. Báo cáo khoa học tổng quan

2.1. Nội dung

Ứng viên chuẩn bị báo cáo khoa học tổng quan theo đúng hướng dẫn của Hội đồng Giáo sư nhà nước bằng tiếng Việt và photo thành 10 bản để gửi các thành viên trong Hội đồng khi ứng viên báo cáo, 01 bản gửi Phòng Tổ chức – Hành chính để lưu hồ sơ. Ứng viên trình bày bằng tiếng Việt báo cáo khoa học tổng quan trên PowerPoint trong thời gian không quá 30 phút và trả lời các câu hỏi của Hội đồng. Khi trả lời, ứng viên có thể phải trả lời một số câu hỏi bằng tiếng Anh. Nếu ứng viên được thành viên Hội đồng hỏi bằng tiếng Anh thì trả lời bằng tiếng Anh và hỏi bằng tiếng Việt thì trả lời bằng tiếng Việt.

2.2. Thời gian, địa điểm: 10h00, ngày 11/7/2025 tại Phòng họp A – Nhà A1, Học viện Quản lý giáo dục.

Trên đây là thông báo về việc đánh giá năng lực ngoại ngữ và báo cáo khoa học tổng quan của ứng viên đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2025 tại Hội đồng Giáo sư cơ sở Học viện Quản lý giáo dục.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Phòng Tổ chức – Hành chính, Học viện Quản lý

giáo dục, số 31 Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Thành phố Hà Nội.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐGSCSHVQLGD;
- các ứng viên;
- Lưu: HĐGS, VT.



GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Phạm Văn Thuận

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ
NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN
VÀ KHẢ NĂNG GIAO TIẾP TIẾNG ANH
(Kèm theo thông báo số/TB-HVQLGD ngày .../7/2025)

I. Khả năng giao tiếp bằng Tiếng Anh (English for general communication)

Tiêu chí	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Phản hồi và trôi chảy (Response and fluency)	10	
2	Ngữ pháp, từ vựng (Grammar, Vocabulary)	10	
3	Phát âm (Pronunciation)	10	

Nhận xét (nếu có):

.....
.....
.....

Điểm chấm trung bình (Thang điểm 10):

II. Năng lực sử dụng tiếng Anh trong công tác chuyên môn (English for Academic and Professional Purposes)

Tiêu chí	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Độ trôi chảy và tính mạch lạc (Fluency and coherence)	10	
2	Từ vựng (Vocabulary), Ngữ pháp (Grammar)	10	
3	Phát âm (Pronunciation)	10	

Nhận xét (nếu có):

.....

.....

.....

.....

Điểm chấm trung bình (Thang điểm 10):